

Số: ~~317~~/BC - CC

Vị Thanh, ngày ~~30~~ tháng ~~12~~ năm 2010

BÁO CÁO KẾT QUẢ ĐIỀU TRA HỆ THỐNG GIÁM SÁT NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM NĂM 2010

Kính gửi:

Căn cứ kế hoạch số 275/KH-ATTP ngày 03/12/2010 của Chi cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm về việc điều tra hệ thống giám sát ngộ độc thực phẩm năm 2010.

Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm đã phân công cán bộ điều tra hệ thống giám sát ngộ độc thực phẩm năm 2010 tại 52 xã, phường, thị trấn thuộc 07 đơn vị tuyến cơ sở trong tỉnh :

1/ Thành phố Vị Thanh (06 xã, phường) : P1, P3, P4, P7, Xã Tân Tiến, Xã Vị Tân.

2/ Huyện Phụng Hiệp (08 xã, thị trấn) : TT Cây Dương, Xã Hòa Mỹ, Xã Tân P Hưng, TT Kinh Cù, Xã Long Thạnh, Xã Phương Bình, Xã Thạnh Hòa, Xã Hòa An.

3/ Huyện Long Mỹ (08 xã, thị trấn) : TT Long Mỹ, Xã Lương Nghĩa, Xã Xà Phiên, Xã Long Bình, Xã Thuận Hưng, Xã Long Trị, Xã Thuận Hòa, Xã Long Phú.

4/ Huyện Châu Thành A (08 xã, thị trấn) : TT Một Ngàn, Xã Tân Phú Thạnh, TT Rạch Gòi, TT Cái Tắc, TT Bảy Ngàn, Xã Trường Long A, Xã Tân Hòa, Xã Nhơn Nghĩa A.

5/ Huyện Vị Thủy (08 xã, thị trấn) : TT Nàng Mau, Xã Vị Thắng, Xã Vị Thanh, Xã Vĩnh Thuận Tây, Xã Vị Đông, Xã Vị Trung, Xã Vị Thủy, Xã Vĩnh Tường.

6/ Huyện Châu Thành (08 xã, thị trấn) : TT Ngã Sáu, Xã Đông Phú, Xã Đông Phước, Xã Đông Thạnh, Xã Phú Hữu, Xã Phú An, Xã Đông Phước A, Xã Phú Hữu A.

7/ Thị xã Ngã Bảy (06 xã, phường) : P. Ngã Bảy, Xã Đại Thành, P Hiệp Thành, P Lái Hiếu, Xã Hiệp Lợi, Xã Tân Thành.

242/8

*** Nội dung : Theo biểu mẫu điều tra.**

- Danh sách quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống trên địa bàn quản lý.
- Công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Công tác lập kế hoạch giám sát ngộ độc thực phẩm.
- Phương án giám sát khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra.
- Dụng cụ lấy mẫu khi có ngộ độc xảy ra ở tuyến cơ sở.
- Công tác thông tin, truyền thông phòng chống ngộ độc thực phẩm.
- Đánh giá công tác quản lý nhà nước về điều tra giám sát ngộ độc thực phẩm tuyến cơ sở.

*** Qua kết quả điều tra Chi cục có nhận xét như sau:**

- Có cập nhật danh sách quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống trên địa bàn quản lý, tuy nhiên một số đơn vị không có danh sách quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ thức ăn đường phố.
- Công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm ở tuyến xã phường, thị trấn còn yếu, Tỷ lệ khoảng 30% số xã phường, thị trấn có thực hiện được.
- Công tác lập kế hoạch giám sát ngộ độc thực phẩm và Phương án giám sát khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra, Tỷ lệ khoảng 60% số xã phường, thị trấn có kế hoạch và phương án điều tra.
- Chưa có dụng cụ lấy mẫu khi có ngộ độc xảy ra ở tuyến cơ sở.
- Công tác tuyên truyền phòng chống ngộ độc thực phẩm chưa được đẩy mạnh ở tuyến cơ sở như : Tờ rơi, áp phích tuyên truyền nhận từ tuyến trên còn giữ tại một số Trạm Y tế chưa phân phát cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống và người tiêu dùng.
- Cán bộ phụ trách vệ sinh an toàn thực phẩm tuyến cơ sở kiêm nhiệm nhiều công việc. Nên công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm chưa làm hết chức năng , nhiệm vụ được giao.

*** Kiến nghị của tuyến cơ sở :**

- Trang bị dụng cụ lấy mẫu phục vụ cho điều tra khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra.
- Tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn về vệ sinh an toàn thực phẩm.

* Qua công tác điều tra hệ thống giám sát ngộ độc thực phẩm tuyến cơ sở, những thiếu sót hạn chế Cán bộ chi cục đã hướng dẫn khắc phục và sẽ có kế hoạch định hướng chỉ đạo trong thời gian tới.



CHI CỤC TRƯỞNG

Võ Hoàng Hận

Người báo cáo

[Signature]
Võ Thị Thuý Lan